

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-PT

Ngày: 21 - 02 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng.

Các Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu

Ông Võ Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Phương Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 123/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Lê Ngọc B do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo bị kháng nghị: Lê Ngọc B, sinh ngày 23/8/1991 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp XS, xã HX, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N, sinh năm 1954 và bà Lê Thị S, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1989 và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 bị hại; 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thường xuyên đi ngang nhà chị Nguyễn Thị Ánh T1, cư trú: ấp M, xã CS, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên Lê Ngọc B để ý thấy nhà chị T1 có nhiều cây mai vàng được trồng trong chậu nên B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/12/2020, B điều khiển xe mô tô màu nâu biển số 52N5 –

xxxx đến nhà chị T1, B dùng xe đi bộ vào bậc thềm trước nhà, dùng hai tay lắc mạnh nhiều cái rồi nhổ cây mai vàng cao 110 cm, hoành thân gốc 34 cm, tàng cây nơi rộng nhất 136 cm để lên yên xe, lấy dây có sẵn trong cốp xe ràng lại chở về nhà tại ấp XS, xã HX, huyện C, tỉnh Tiền Giang, rồi quay lại nhà chị T1 tiếp tục nhổ trộm thêm 01 cây mai vàng cao 130 cm, hoành thân gốc 30 cm, tàng cây nơi rộng nhất 134 cm có quần vỏ nhôm màu trắng chở về nhà, B giấu 02 cây mai ở sau nhà. Sáng ngày 02/12/2020 B đem 01 cây trồng ở trước và 01 cây trồng sau nhà, đến 18 giờ cùng ngày thì bị phát hiện thu giữ tang vật.

Kết luận định giá tài sản số 139/KL-HĐĐGTS ngày 14/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C xác định: 01 cây kiểng, loại mai vàng cao 130 cm, hoành thân gốc 30 cm, tàng cây nơi rộng nhất là 134 cm giá 4.500.000 đồng; một cây kiểng, loại mai vàng, cao 110 cm, hoành thân gốc 34 cm, tàng cây nơi rộng nhất là 136 cm, giá 4.500.000 đồng. Tổng giá trị 02 cây 9.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo: Lê Ngọc B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc B 01 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 29 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang có quyết định kháng nghị phúc thẩm số 09/QĐ-VKS-P7 với nội dung: đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không cho bị cáo Lê Ngọc B được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang giữ nguyên kháng nghị và cho rằng bị cáo đã 02 lần lấy trộm 02 cây mai vàng, mỗi cây trị giá 4.500.000 đồng, đã áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp không được cho hưởng án treo theo quy định tại điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nhưng cấp sơ thẩm lại cho bị cáo hưởng án treo là không đúng quy định của pháp luật. Mặt khác, bị cáo mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi và trao trả cho bị hại nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng các tình tiết tại điểm h, i khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đã làm bất lợi cho bị cáo. Từ các căn cứ đại diện Viện kiểm sát đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo 06 tháng tù và không cho bị cáo hưởng án treo.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc B khai nhận bị cáo đã 02 lần đột nhập trộm 02 cây mai vàng của bị hại, theo Kết luận định giá tài sản số 139/KL-HĐĐGTS ngày 14/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C là 9.000.000 đồng (4.500.000đ/cây). Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có cơ sở đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, bởi lẽ, bị cáo đã lợi dụng bị hại sơ hở trong việc trông giữ tài sản đã thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của bị hại đem về nhà cất giấu. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn nên việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc là cần thiết để răn đe và phòng ngừa.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang và xem xét toàn bộ nội dung vụ án thì thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi và trao trả cho bị hại nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự đã làm bất lợi cho bị cáo khi lượng hình.

Tuy bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nhưng 2 lần thực hiện hành vi phạm tội và giá trị tài sản các lần đều trên 2.000.000 đồng, cấp sơ thẩm đã áp dụng 1 tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đồng thời áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng lại cho bị cáo hưởng án treo là vi phạm quy định về điều kiện cho hưởng án treo và các trường hợp không được cho hưởng án treo quy định tại điều 2, điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Vì vậy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang không cho bị cáo hưởng án treo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Cấp sơ thẩm không áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, do vậy khi quyết định mức hình phạt đã quá nghiêm khắc, gây bất lợi cho bị cáo, tại phiên tòa vì đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo 06 tháng tù, đề nghị này có lợi cho bị cáo, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: bị cáo không phải chịu án theo quy định của pháp luật.

- Bởi các lẽ trên;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc B phạm tội “ ***Trộm cắp tài sản***”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, các Điều h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc B 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Thái Dũng